

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 05 /9/2023

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Măng.

Ông Tẩn A Sênh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hò Sơn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tẩn Mí L , sinh năm 1988.

Địa chỉ: bản Bành Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Chẻo Yêu Ph , sinh năm 1987.

Địa chỉ: bản Bành Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 12/7/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của chị Tẩn Mí Lai là Nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tẩn Mí L và anh Chẻo Yêu Ph sau thời gian tìm hiểu và yêu thương nhau trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu, yêu thương nhau và không bị ai ép buộc. Chị Tẩn Mí L và anh Chẻo Yêu Ph sống chung với nhau từ năm 2006, nhưng do không hiểu biết về luật nên chị Lai và anh Phù không thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã. Thời gian đầu sống chung hạnh phúc, sau một thời gian mâu thuẫn nảy sinh và ngày càng gay gắt, chị Lai và anh Phù thường xuyên cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung, nếu tiếp tục sống với thì sẽ không có hạnh phúc nên chị L và anh Ph đã sống li thân với nhau được 07 năm nay. Trong thời gian ly thân thỉnh thoảng chúng tôi vẫn gặp nhau

nhưng vợ chồng chúng tôi không nói chuyện với nhau và không quan tâm với nhau. Đến nay anh Chèo Yêu Ph đã đi lấy vợ và đã có con.

Từ những lý do nêu trên khiến cho tình trạng vợ chồng Chị Lai và anh Phù trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị L làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Lai được ly hôn với anh Chèo Yêu Ph , để chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Tẩn Mí L và anh Chèo Yêu Ph có với nhau 02 con chung là cháu Chèo Xoang M , sinh ngày 23 tháng 9 năm 2006 và cháu Chèo Tài M , sinh ngày 20 tháng 11 năm 2009. Hiện tại 02 cháu đang ở cùng với anh Ph tại bản Sèng L , xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Sau khi ly hôn vợ chồng chị đã tự thỏa thuận, anh Ph có nguyện vọng sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Chèo Xoang M và cháu Chèo Tài M đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Ph không yêu cầu chị L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đối với hai con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị L nhất trí.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: chị L và anh Ph không có tài sản chung, không có khoản nợ chung trong thời gian chung sống nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai cũng như theo đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa của bị đơn là anh Chèo Yêu Phù, trình bày: anh Ph và chị L về chung sống với nhau từ ngày 07 tháng 11 năm 2005, vợ chồng anh chị không thực hiện đăng ký kết hôn, anh chị tự đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Anh Ph và chị L chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do hai vợ chồng chúng tôi không cùng quan điểm sống, sống không hợp nhau nên chị Lai đã bỏ nhà ra đi không biết đi đâu, làm gì. Từ lúc chị L bỏ nhà ra đi thì anh Ph không liên lạc được nên không có cách để khắc phục tình cảm vợ, chồng. Hiện tại vợ chồng anh Phù và chị Lai đã sống ly thân được 07 năm đến nay chúng tôi không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Xét thấy tình cảm giữa anh Ph và chị L không còn, những mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị không có thể hàn gắn và khắc phục được. Vì vậy chị L xin ly hôn với anh Ph , anh Ph nhất trí ly hôn.

Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: anh Chèo Yêu Ph và chị L có với nhau 02 con chung là cháu Chèo Xoang M , sinh ngày 23 tháng 9 năm 2006 và cháu Chèo Tài M , sinh ngày 20 tháng 11 năm 2009. Hiện tại 02 cháu đang ở cùng với anh Phù tại bản Sèng L , xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng nuôi cả hai cháu đến khi hai con chung đủ 18 tuổi. Chị Lai được quyền đi lại thăm nom con chung không được ai cản trở.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: anh Ph và chị L không có tài sản chung, không có khoản nợ chung trong thời gian chung sống nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy ý kiến của người chưa thành niên, ngày 18 tháng 7 năm 2023 cháu Chèo Xoang M và cháu Chèo Tài M , đều trình bày: Hiện các cháu đang ở với bố, tại bản Sèng L , xã Tả Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Các cháu biết bố mẹ các cháu không ở với nhau lâu rồi, hiện không còn ở chung với nhau nữa. Nếu bố mẹ ly hôn, nguyện vọng của cháu Chèo Xoang M và cháu Chèo Tài M là muốn ở với bố Chèo Yêu Ph .

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; của người tham gia tố tụng: Thẩm phán tiến hành thủ tục thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 131, Điều 9, 14, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 của liên ngành Tòa án nhân dân-Viện kiểm sát nhân dân- Bộ Tư pháp; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tẩn Mí L , xử: Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Tẩn Mí L và anh Chèo Yêu Ph . Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Cháu cháu Chèo Xoang M và cháu Chèo Tài M do anh Chèo Yêu Ph là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Các bên phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào diễn biến phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Tẩn Mí L có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa chị Tẩn Mí Lai và anh Chèo Yêu Ph . Chị L có địa chỉ tại bản B Ph , xã Tả Ph và anh Ph có cùng địa chỉ nơi cư trú tại bản Sèng L , xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu

theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tần Mí L và anh Chèo Yêu Ph chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 07 tháng 11 năm 2005 nhưng anh chị không thực hiện việc đăng ký kết hôn. Chị Lai và anh Phù sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai vợ chồng anh Ph và chị L không cùng quan điểm sống, sống không hợp nhau nên chị L đã bỏ nhà ra đi không biết đi đâu, làm gì. Từ lúc chị Lai bỏ nhà ra đi thì anh Phù không liên lạc được nên không có cách để khắc phục tình cảm vợ, chồng. Hiện tại vợ chồng anh Phù và chị Lai đã sống ly thân được 07 năm đến nay vợ chồng anh chị không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Xét thấy tình cảm giữa anh Ph và chị L không còn, những mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị không có thể hàn gắn và khắc phục được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giải thích về thủ tục đăng ký kết hôn và tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lai, không công nhận chị L và anh Ph là vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 131, Điều 9, Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 của liên ngành Tòa án nhân dân-Viện kiểm sát nhân dân-Bộ Tư pháp.

Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Tần Mí L và anh Chèo Yêu Ph có 02 con chung là cháu Chèo Xoang M, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2006 và cháu Chèo Tài M, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2009. Hiện tại 02 cháu đang ở cùng với anh Ph tại bản Sèng L, xã Tả Ph, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Trước khi ly hôn vợ chồng anh chị đã tự thỏa thuận, anh Ph sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, giáo dục các con chung là cháu Chèo Xoang M và cháu Chèo Tài M, đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu chị Tần Mí L thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đối với hai con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy ý kiến của người chưa thành niên, ngày 18 tháng 7 năm 2023 cháu Chèo Xoang M và cháu Chèo Tài M, đều có nguyện vọng được ở với bố là anh Chèo Yêu Phù. Do vậy yêu cầu, nguyện vọng của các cháu là có căn cứ, cần được chấp nhận. Chị Tần Mí L là người không trực tiếp nuôi các con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí sơ thẩm dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các Điều 147, 266, 271, 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 131, các Điều 9, 14, 15, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 của liên ngành Tòa án nhân dân - Viện kiểm sát nhân dân - Bộ Tư pháp; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Tần Mí L .

- **Về quan hệ hôn nhân:** Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa Tần Mí L và anh Chèo Yêu Ph .

- **Về con chung:** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Cháu Chèo Xoang M và cháu Chèo Tài M do anh Chèo Yêu Phù là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Các bên phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom con chung mà không ai được cản trở

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** anh Chèo Yêu Phù không yêu cầu chị Lai cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và khoản nợ chung:** chị L và anh Ph và không có tài sản chung, không có khoản nợ chung trong thời gian chung sống nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Tần Mí L có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/9/2023; bị đơn anh Chèo Yêu Ph vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Các đương sự;
- Chi cục THA huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Tả Ph ;
- Lưu hồ sơ - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

